**TRƯỜNG THCS NGUYỄN HỒNG ĐÀO**

**TỔ NGỮ VĂN**

**NỘI DUNG CẦN HỌC VÀ ÔN TẬP**

**MÔN NGỮ VĂN 9**

**PHẦN 1: TIẾNG VIỆT**

**I. LÝ THUYẾT**

**\* HỌC KỲ 1**

BÀI 1: CÁC PHƯƠNG CHÂM HỘI THOẠI

- Phương châm về lượng

- Phương châm về chất

- Phương châm cách thức

- Phương châm quan hệ

- Phương châm lịch sự

* Những trường hợp không tuân thủ PCHT

BÀI 2: XƯNG HÔ TRONG HỘI THOẠI

BÀI 3: CÁCH DẪN TRỰC TIẾP VÀ CÁCH DẪN GIÁN TIẾP

- Dấu hiệu nhận biết: dấu hai chấm và dấu ngoặc kép

- Xác định lời nói hay ý nghĩ của nhân vật

- Chuyển từ lời dẫn trực tiếp sang gián tiếp hoặc ngược lại

BÀI 3: SỰ PHÁT TRIỂN CỦA TỪ VỰNG

Sự phát triển của từ vựng: có 2 cách

\_ Phát triển về nghĩa: theo hai phương thức

+ Ẩn dụ

+ Hoán dụ

\_Phát triển về số lượng từ ngữ:

+Mượn từ tiếng Hán

+ Mượn từ các ngôn ngữ khác

BÀI 4: THUẬT NGỮ

- Khái niệm

- Đặc điểm:

* Về nguyện tắc, trong một lĩnh vực KH, CN nhất định , mỗi thuật ngữ chỉ biểu thị một khái niệm, và ngược lại, mỗi khái niệm chỉ được biểu thị bằng một thuật ngữ.
* Thuật ngữ không có tính biểu cảm.

BÀI 5: TRAU DỒI VỐN TỪ

**\* HỌC KỲ 2**

BÀI 1: KHỞI NGỮ

- Khái niệm

- Vị trí: đứng đầu câu

BÀI 2: CÁC THÀNH PHẦN BIỆT LẬP

- Thành phần tình thái

- Thành phần cảm thán

- Thành phần gọi đáp

- Thành phần phụ chú

* Xác định và gọi tên các TPBL

**II. BÀI TẬP**

Xem lại tất cả các BT đã làm trong SGK

**PHẦN 2: VĂN BẢN**

**XEM LẠI TÁC GIẢ; HOÀN CẢNH SÁNG TÁC; NỘI DUNG, Ý NGHĨA, GIÁ TRỊ NGHỆ THUẬT CỦA CÁC TÁC PHẨM**

**I. VỀ TÁC PHẨM TRUYỆN**

* Giai đoạn Văn học Trung đại

1. Chuyện người con gái Nam Xương\_ Nguyễn Dữ
2. Chuyện cũ trong phủ chúa Trịnh \_Phạm Đình Hổ
3. Hoàng Lê nhất thống chí\_ Ngô gia Văn Phái

* Giai đoạn Văn học Hiện đại (thời kỳ chống Pháp, chống Mỹ)

1. Làng \_ Kim Lân
2. Lặng lẽ Sa Pa\_ Nguyễn Thành Long
3. Chiếc lược ngà\_ Nguyễn Quang Sáng

* Văn bản nhật dụng

1. Phong cách Hồ Chí Minh\_Lê Anh Trà
2. Đấu tranh cho một thế giới hòa bình\_ G.G. Mác-két
3. Tuyên bố thế giới về sự sống còn, quyền trẻ em (Trích tuyên bố của hội nghị cấp cao thế giới về trẻ em)
4. Bàn về đọc sách\_ Chu Quang Tiềm
5. Tiếng nói của văn nghệ\_Nguyễn Đình Thi
6. Chuẩn bị hành trang vào thế kỉ mới\_ Vũ Khoan

* Văn học nước ngoài

Cố hương\_ Lỗ Tấn

**II. VỀ TÁC PHẨM THƠ:**

**HỌC THUỘC LÒNG CÁC ĐOẠN TRÍCH VÀ CÁC BÀI THƠ ĐÃ HỌC**

1. Đoạn trích Chị em Thúy Kiều, Cảnh ngày xuân, Kiều ở lầu Ngưng Bích ( Nguyễn Du)
2. Đoạn trích Lục Vân Tiên cứu Kiều Nguyệt Nga ( Nguyễn Đình Chiểu)
3. Đồng chí (Chính Hữu)
4. Bài thơ về tiểu đội xe không kính (Phạm Tiến Duật)
5. Đoàn thuyền đánh cá (Huy Cận)
6. Bếp lửa (Bằng Việt)
7. Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ ( Nguyễn Khoa Điềm)
8. Ánh trăng (Nguyễn Duy)

**PHẦN 3: TẬP LÀM VĂN**

1. ***PHÁT BIỂU CẢM NGHĨ VỀ NHÂN VẬT (XEM LẠI PHẦN ÔN THI HỌC KỲ 1)***
2. Nhân vật ông Hai (Làng - Kim Lân)
3. Nhân vật anh thanh niên (Lặng lẽ Sa Pa – Nguyễn Thành Long)
4. Nhân vật ông Sáu (Chiếc lược ngà – Nguyễn Quang Sáng)
5. Nhân vật bé Thu (Chiếc lược ngà – Nguyễn Quang Sáng)
6. ***Nghị luận về một sự việc, hiện tượng đời sống***
7. ***Nghị luận về một vấn đề tư tưởng, đạo lí***

(Xem lại dàn bài phần II, III đã gửi trong nội dung ôn tập lần 1)

**PHẦN 4: PHẦN GHI CHÉP VÀO TẬP**

Tiết 107

**CHÓ SÓI VÀ CỪU TRONG THƠ NGỤ NGÔN CỦA LA PHÔNG-TEN**

(TRÍCH)

**Hi-pô-lít Ten**

1. **Giới thiệu chung**
2. Tác giả: - Hi-pô-lít Ten (1812-1893)
3. Tác phẩm:
4. Xuất xứ: Trích từ chương II, phần hai của công trình nghiên cứu La Phông-Ten và thơ ngụ ngôn của ông
5. Bố cục:

-Từ đầu – “chết rồi thì vô dụng”: Nhìn nhận của Buy-phông và La Phông-Ten về chó sói và cừu

- Còn lại: Lời bình của tác giả về hai cách nhìn trên

1. Phương thức biểu đạt: nghị luận
2. **Đọc- hiểu văn bản**
3. Hai con vật dưới ngòi bút của nhà khoa học

- Viết về loài cừu ( con cừu nói chung), loài chó sói ( con chó sói nói chung) bằng ngòi bút chính xác của nhà khoa học, nêu những đặc tính cơ bản của chúng.

- Không nhắc đến tình mẫu tử than thương của loài cừu, không nhắc đến nỗi bất hạnh của chó sói

-> Sói là loài vật đáng ghét, đáng trừ

-> Cừu là con vật đần độn, nhút nhát , thụ động, không biết trốn tránh nguy hiểm.

1. Nhìn nhận của La Phông- Ten:

a. Về cừu:

- Mọi chuyện đều đúng như Buy-phông

- Nhưng không chỉ có vậy….

- Khi bị sói gầm lên đe dọa…..con đã bú xong

-> Hình ảnh con cừu cụ thể đã được nhân hóa như một chú bé ngoan đạo, ngây thơ, đáng thương, nhỏ bé,yếu ớt và tội nghiệp

=> Tỏ thái độ xót thương , thông cảm với những con người bất hạnh

- Nhắc đến tình mẫu tử thân thương, cảm động

=> Kết hợp ccai1 nhìn khách quan và cảm xúc chủ quan của tác giả đã tạo đưc hình ảnh vừa chân thực vừa xúc động về con vật này.

b. Về sói:

- Sói là bạo chúa khát máu, là con thú điên, là gã vô lại, là con vật tàn bạo

=> Hình ảnh con sói cũng được nhân cách hóa

=> Ông vừa ghê sợ, vừa đáng thương, đó là cách nhìn chân thực, gợi cảm xúc.

1. Lời bình của tác giả:

- Đó là sự tưởng tượng không bị gò bó, khuôn phép theo định kiến

-Nhà thơ thấy và hiểu con chó sói là một kẻ độc ác nhưng khổ sở, ngờ nghệch hóa rồ vì luôn bị đói

- Buy-phông dựng một vở kịch về sự độc ác, La phông- Ten dựng một vở hài kịch về sự ngu ngốc

=>Dùng so sánh đối chiếu để làm nổi bật quan điểm, từ đó xác nhân đặc điểm riêng sáng tạo nghệ thuật.

1. **Bài học**

Ghi nhớ: SGK/63

Tiết 111,112 **CON CÒ**

(Hướng dẫn đọc thêm)

**Chế Lan Viên**

I**. Giới thiệu chung**

1. Tác giả: SGK/47

2. Tác phẩm: Sáng tác năm 1962, in trong tập Hoa ngày thường – Chim báo bão (1967)

**II. Đọc - hiểu văn bản**

1. Lời ru thứ nhất: Hình ảnh con cò qua những lời ru bắt đầu đền vời tuổi thơ

“ Con cò bay la

…Con cò Đồng Đăng”

-> Gợi tả không gian, khung cảnh quen thuộc, sự nhịp nhàng thong thả, bình yên

“ Con cò ăn đêm

…Cò sợ xáo măng”

-> Hình ảnh con cò tượng trưng cho người mẹ, người phụ nự trong cuộc sống vất vả, nhọc nhằn

“ Ngủ yên! Ngủ yên! Cò ơi, chớ sợ!

Cành có mềm, mẹ đã sẵn tay nâng!

-> Câu thơ nhịp điệu nhẹ nhàng, lời thơ thiết tah giàu cảm xúc mà vẫn có ý nghĩa biểu tượng sâu sắc -> thể hiện tình mẹ nhân từ, yêu thương, che chở cho con.

“Con ngủ chẳng phân vân”

-> Gợi ra hình ảnh thanh bình, mẹ ru con bằng những câu ca dao, là cả điệu hồn dân tộc và bằng tình mẹ dành cho con

=> Lời ru ngọt ngào, tràn đầy tình yêu thương của mẹ đến với tuổi thơ để vỗ về, nuôi dưỡng tân hồn cho con qua hình ảnh con cò với nhiều ý nghĩa sâu sắc.

2. Lời ru thứ 2: Hình ành con cò đi vào tiềm thức của tuổi ấu toho7se theo cùng con người trên mọi chặng đường đời

“ Ngủ yên! Ngủ Yên! Ngủ Yên!”

->Sự liên tưởng, tưởng tượng phong phú , hình ành con cò được bay ra từ nh;lững câu ca dao để sống trong tâm hồn mỗi con người, nâng đỡ con người

“ Lớn lên, lớn lên, lớn lên…

->Hình ảnh con cò gợi ra nhiều ý nghĩa biểu tượng về lòng mẹ, về sự dìu dắt nâng đỡ dịu dàng và bền bỉ của người mẹ

=> NT sáng tạo hình tượng độc đáo, hình tượng con cò sẽ theo cùng con người suốt cuộc đời, là biểu tượng của tình mẹ ngọt ngào, nâng đỡ, che chở

3. Lời ru thứ 3: Ý nghĩa của lời ru và lòng mẹ với cuộc đời của mỗi con người

“ Dù ở gần con,

Dù ờ xa con”

-> Lời thơ giản dị mà thấm đượm tình mẹ tha thiết dành cho con

“ Con dù lớn vẫn là con của mẹ

Đi hết đời, lòng mẹ vẫn theo con.”

-> Lời thơ khái quát lên thành một quy luật của tình cảm có ý nghĩa bền vững, rộng lớn và sâu sắc, mở ra những suy ngẫm thành triết lí sâu sa để ngợi ca và biết ơn tình mẹ dành cho con.

“ Một con cò thôi

…Vỗ cánh qua nôi”

-> Lời hát ru tha thiết ngọt ngào, ý nghĩa lớn lao. Hình ành con cò là biểu tượng cao cả, đẹp đẽ của tình mẹ và tình đời rộng lớn dành cho cuộc đời mỗi con người.

**III. Bài học:** Ghi nhớ SGK/47

**PHẦN 5: YÊU CẦU**

I**. Học thuộc lòng các bài thơ sau:**

1. Mùa xuân nho nhỏ - Thanh Hải

2. Viếng lăng Bác – Viễn Phương

3. Sang thu –Hữu Thỉnh

4. Nói với con – Y Phương

II. **Mỗi bài thơ chọn 1 khổ thơ mà em tâm đắc nhất, viết đoạn văn nêu cảm nhận của em về khổ thơ ấy (15 đến 20 dòng)**

**( Bt 2 ghi vào vở bài tập nhé!)**

DO THỜI GIAN NGHỈ KHÁ DÀI NÊN DUNG LƯỢNG CHÉP BÀI CŨNG NHIỀU. HY VỌNG TẤT CẢ CÁC EM CÙNG CỐ GẮNG!

MỌI THẮC MẮC HS VÀ QUÝ PHỤ HUYNH LIÊN HỆ TRỰC TIẾP VỚI GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY BỘ MÔN VĂN CỦA CÁC EM TRÊN NHÉ!

CHÚC CÁC EM VÀ GIA ĐÌNH AN TOÀN TRONG MÙA DỊCH VÀ KHÔNG QUÊN NHIỆM VỤ ÔN TẬP THẬT TỐT!